

Số: 11/2020/TT- HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 06 năm 2020

## TỜ TRÌNH

### TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2019

V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh được thông qua tại Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2019,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung các nội dung trong dự thảo sửa đổi Điều lệ Công ty. (Đính kèm bảng tổng hợp nội dung dự thảo sửa đổi Điều lệ HSC năm 2020)
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành sửa đổi và bổ sung các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong Điều lệ hiện hành của Công ty.
3. Ủy quyền cho Người đại diện pháp luật của Công ty ký ban hành Điều lệ Công ty đã được sửa đổi và bổ sung.

Bản Điều lệ đã được sửa đổi và bổ sung có hiệu lực từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế bản Điều lệ đã được thông qua ngày 25/04/2019. Riêng nội dung tại Khoản 3 Điều 2 về Trụ sở Công ty sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép điều chỉnh chấp thuận địa điểm đặt Trụ sở của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**ĐỖ HÙNG VIỆT**

**Nơi nhận:**  
- Như trên  
- Lưu Vp. HĐQT

Nội dung sửa đổi, điều chỉnh được gạch chân (đối với nội dung bổ sung) hoặc gạch ngang (đối với nội dung hủy bỏ).

So sánh chi tiết sửa đổi Điều lệ

Điều	Khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi bổ sung	Ghi chú (Căn cứ pháp lý sửa đổi)
<b>Điều 2</b> Tên, hình thức pháp lý, trụ sở, cơ cấu tổ chức và thời hạn hoạt động của Công ty	Khoản 3	3. Trụ sở Công ty: a) Địa chỉ trụ sở chính: <u>Tầng 5 &amp; 6</u> Tòa nhà AB, 76 Lê Lai, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh b) Điện thoại: (+84 8) 3823 3299 Fax: (+84 8) 3823 3301 c) Email: info@hsc.com.vn d) Địa chỉ trang web: www.hsc.com.vn	3. Trụ sở Công ty: a) Địa chỉ trụ sở chính: <u>Tầng 2, 5, 6, 11 &amp; 12</u> Tòa nhà AB, 76 Lê Lai, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh b) Điện thoại: (+84 8) 3823 3299 Fax: (+84 8) 3823 3301 c) Email: info@hsc.com.vn d) Địa chỉ trang web: www.hsc.com.vn	<i>Khoản 2 Điều 11 Thông tư 210/2012/TT-BTC</i>
<b>Điều 16</b> Quyền của cổ đông	Khoản 1	a) Quyền tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: <u>Tham gia các cuộc họp</u> Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông.	a) Quyền tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: <u>Tham dự và phát biểu trong</u> Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc <del>thực hiện bỏ phiếu từ xa</del> theo hình thức khác do pháp luật, <u>Điều lệ công ty quy định</u> . Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông.	<i>Điểm a Khoản 1 Điều 114 Luật Doanh nghiệp 2014</i>
		b) Quyền biểu quyết: - Cổ đông có thể tham gia vào quá trình ra quyết định của Công ty thông qua quyền biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. - Quyền biểu quyết có thể được thực hiện trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền. Đại diện được ủy quyền được phép hành động nhân danh cổ đông đưa ra các quyết định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty không được ngăn cản cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, đồng thời phải tạo điều kiện cho cổ đông thực hiện việc ủy quyền đại diện tham dự họp Đại hội đồng cổ đông khi có yêu cầu. Mọi cá nhân đều có thể là người đại diện, miễn là được ủy quyền hợp lệ và không thuộc trường hợp pháp luật có quy định hạn chế. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và không cần phải công chứng. - <u>Công ty có thể sử dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong việc biểu quyết, bao gồm biểu quyết vắng mặt thông qua hệ thống điện tử được bảo mật, biểu quyết qua internet hoặc qua điện thoại để tạo điều kiện thuận lợi cho các cổ đông tham gia dự họp Đại hội đồng cổ đông.</u> - Cổ phần phổ thông không có quyền biểu quyết trong một số trường hợp sau: + Không thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần; + Cổ phiếu quỹ; + Thông qua giao dịch với các bên có liên quan: nếu cổ phần phổ thông do cổ đông là người có liên quan của Công ty sở hữu, cổ đông sẽ không có quyền biểu quyết thông qua các giao dịch của Công ty với bên liên quan mà cổ đông là một bên trực tiếp hoặc gián tiếp có lợi ích trong đó; + <u>Cổ phần có được do vi phạm các quy định về mua cổ phiếu trong các giao dịch nắm</u>	b) Quyền biểu quyết: - Cổ đông có thể tham gia vào quá trình ra quyết định của Công ty thông qua quyền biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. - Quyền biểu quyết có thể được thực hiện trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền. Đại diện được ủy quyền được phép hành động nhân danh cổ đông đưa ra các quyết định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty không được ngăn cản cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, đồng thời phải tạo điều kiện cho cổ đông thực hiện việc ủy quyền đại diện tham dự họp Đại hội đồng cổ đông khi có yêu cầu. Mọi cá nhân đều có thể là người đại diện, miễn là được ủy quyền hợp lệ và không thuộc trường hợp pháp luật có quy định hạn chế. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và không cần phải công chứng. - <u>Công ty có thể sử dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong việc biểu quyết, bao gồm biểu quyết vắng mặt thông qua hệ thống điện tử được bảo mật, biểu quyết qua internet hoặc qua điện thoại để tạo điều kiện thuận lợi cho các cổ đông tham gia dự họp Đại hội đồng cổ đông.</u> - Cổ phần phổ thông không có quyền biểu quyết trong một số trường hợp sau: + Không thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần; + Cổ phiếu quỹ; + Thông qua giao dịch với các bên có liên quan: nếu cổ phần phổ thông do cổ đông là người có liên quan của Công ty sở hữu, cổ đông sẽ không có quyền biểu quyết thông qua các giao dịch của Công ty với bên liên quan mà cổ đông là một bên trực tiếp hoặc gián tiếp có lợi ích trong đó; + <u>Cổ phần có được do vi phạm các quy định về mua cổ phiếu trong các giao dịch nắm</u>	<i>Điểm a Khoản 1 Điều 114 Luật Doanh nghiệp 2014</i> <i>(Chuyển đến Khoản 5 Điều 28 cho phù hợp liên quan đến tiến hành họp DHCD)</i>
<b>Điều 28</b> Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	Khoản 4	4. Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây: a) <u>Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông;</u> b) <u>Gửi phiếu biểu quyết bằng thư đảm bảo đến Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) ngày trước khi khai mạc cuộc họp. Trong trường hợp này, Trưởng ban kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông có quyền mở phiếu biểu quyết của cổ đông đó tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</u> c) <u>Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại Khoản 4 Điều 15 của Luật Doanh nghiệp và Điều 24 của Điều lệ này thì được phép ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông.</u>	4. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây: a) <u>Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</u> b) <u>Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;</u> c) <u>Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</u> d) <u>Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.</u>	<i>Khoản 2 Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2014</i>
	Khoản 5	Không có quy định này.	5. Công ty có thể sử dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong việc biểu quyết, bao gồm biểu quyết từ xa thông qua hệ thống điện tử được bảo mật, biểu quyết qua internet hoặc qua điện thoại để tạo điều kiện thuận lợi cho các cổ đông tham gia dự họp Đại hội đồng cổ đông.	<i>Điểm c Khoản 2 Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2014</i> <i>Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP</i>

Điều	Khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi bổ sung	Ghi chú (Căn cứ pháp lý sửa đổi)
<b>Điều 29</b> Thể thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	Khoản 12	12. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông được coi là tham gia đại hội ở địa điểm chính của đại hội.	12. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông được coi là tham gia đại hội ở địa điểm chính của đại hội.	<i>Hủy bỏ nội dung này vì mâu thuẫn với các quy định trên. Một khi đã là quyền của cổ đông thì cổ đông có quyền lựa chọn.</i>
<b>Điều 31</b> Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Khoản 5	5. Các quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông với số cổ đông trực tiếp và ủy quyền tham dự đại diện một trăm phần trăm (100%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục <u>triệu tập, nội dung chương trình họp và thể thức tiến hành họp</u> không được thực hiện đúng quy định.	5. Các <u>ngợi quyết</u> được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông <u>thông qua bằng</u> với số cổ đông trực tiếp và ủy quyền tham dự đại diện một trăm phần trăm (100%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục <u>triệu tập, nội dung chương trình họp và thể thức tiến hành họp</u> thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng quy định.	<i>Khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2014</i>